

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 167/2022/HSST  
Ngày 26 -12 - 2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lý Thị Minh Yên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lý Thanh Thủy
2. Bà Vũ Thị Lan Hương

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lưu Thị Hải Yên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022 tại Phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 171/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/HSST-QĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

**Bùi Duy Đ**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16/3/1980, tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nơi thường trú: Tổ N, phường B, thành phố C, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Như Ph (đã chết) và bà Ngô Thị A, sinh năm 1953; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị B đã ly hôn năm 2014 và 01 con; Tiền sự: Không; Tiền án: 02: Bản án số 50/2018/HSST ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai tuyên phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bản án số 114/2020/HSST ngày 07/12/2020 của TAND thành phố Lào Cai xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhân thân: có 04 lần đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội thành phố Lào Cai vào các năm 2008, 2010, 2012, 2013. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/11/2022, tạm giam từ ngày 08/11/2022 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 02/11/2022 Bùi Duy Đ đang đứng ở ven đường Trần Kim Chiến thuộc tổ 12, phường Nam Cường thì bị tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Lào Cai kiểm tra, phát hiện đang tàng trữ

01 gói giấy bên trong là túi nilon có 07 viên nén màu hồng, Bùi Duy Đ khai nhận là ma túy tổng hợp mua về để sử dụng. Tổ công tác đã dẫn giải Đ về trụ sở Công an tỉnh Lào Cai và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Qua điều tra Đ khai nhận: Số ma túy có được là do Đ mua của một người nam giới không biết tên tuổi, địa chỉ ở khu vực đầu cầu Kim Tân về để sử dụng.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng trích mẫu giám định: 01 gói, được gói ngoài bằng giấy, bên trong có 01 túi nilon có 07 viên nén màu hồng, tổng khối lượng của 07 viên nén màu hồng là 0,67 gam.

Kết luận giám định số 279/GĐMT ngày 04/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: **0,67** gam gồm 07 viên nén màu hồng gửi đến giám định là loại chất ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số 164/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố Bùi Duy Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Duy Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã nhận được Kết luận giám định và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Duy Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Bùi Duy Đ với mức án từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bùi Duy Đ. Đề nghị xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định, cụ thể: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 02/11/2022 Bùi Duy Đ đang tàng trữ 07 viên nén màu hồng, có khối lượng là 0,67 gam, là loại chất ma túy Methamphetamine, mục đích mua về để sử dụng thì bị bắt giữ. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Bùi Duy Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố. Xét về hành vi của bị cáo: Tại bản án số 50/2018/HSST ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai tuyên phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bản án số 114/2020/HSST ngày 07/12/2020 của TAND thành phố Lào Cai xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng tình tiết “Tái phạm”, ngày 15/6/2022 bị cáo chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Đến ngày 02/11/2022 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc

trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng định khung là “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị cáo còn có bố là Bùi Như Ph được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng Nhì, do đó Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không xác minh làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[6] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

-Đối với 0,47 gam chất Methamphetamine còn lại sau giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai là vật cấm tàng trữ lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

-Đối với 01 điện thoại Iphone cũ đã hỏng; 01 điện thoại SAMSUNG có số IMEI 357160082014318/01; 02 thẻ sim có dòng số 8984048000909108274; 898404000335521275, điện thoại đã qua sử dụng. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí nên cần tạm giữ 01 điện thoại SAMSUNG để đảm bảo thi hành án; trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại Iphone cũ, đã hỏng.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm o khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Duy Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Duy Đ 05 (năm) năm tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/11/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,47 gam chất Methamphetamine còn lại sau giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai trên một mặt bì thư có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Bùi Duy Đ ngày 02/11/2022 tại tổ 12, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone cũ đã hỏng.

Tạm giữ 01 điện thoại SAMSUNG có số IMEI 357160082014318/01; 02 thẻ sim có dòng số 8984048000909108274; 898404000335521275, điện thoại đã qua sử dụng của Bùi Duy Đ để thi hành án khoản tiền án phí.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2022).

3. Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Duy Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh+TP;
- Bị cáo;
- Công an TP Lào cai 2;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án phạt tù;
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Lý Thị Minh Yên**